

Phát triển nông sản hàng hóa ở Việt Nam:

Nhìn từ nông sản mận hàng hóa ở Mộc Châu, Sơn La

Phạm Thị Văn Anh

Khoa Kinh tế, Trường Đại học Tây Bắc

Hiện nay, mặt hàng hoa quả có nguồn gốc xuất xứ tại Việt Nam đang dần chiếm được niềm tin của người tiêu dùng. Do đó phát triển cây ăn quả theo hướng sản xuất hàng hóa là một xu hướng tiềm năng cho huyện Mộc Châu, phù hợp với xu thế thị trường. Việc nghiên cứu biện pháp phát triển sản phẩm mận hàng hóa ở Mộc Châu sẽ giúp đưa ra những khuyến cáo đối với chính quyền địa phương và người dân, góp phần nâng cao giá trị quả mận Mộc Châu, từ đó mang lại thu nhập cao hơn cho người trồng mận.

1. Cơ sở lý luận về phát triển nông sản hàng hóa ở Việt Nam

Nông sản hàng hóa là phần của tổng sản lượng nông nghiệp sau khi đã trừ đi phần dành cho tiêu dùng cá nhân và phần để mở rộng tái sản xuất trong nông nghiệp. Trong nông nghiệp, nông sản hàng hóa là một bộ phận của tổng sản phẩm nông nghiệp, được lách ra khỏi nông nghiệp để phục vụ cho các ngành kinh tế khác trong sản xuất và tiêu dùng. Theo đặc điểm sử dụng, nông sản hàng hóa được phân ra làm ba loại: Hàng hóa dịch vụ, hàng hóa tiêu dùng và hàng hóa tư liệu sản xuất. Nông sản hàng hóa mang những đặc điểm riêng như: Tính mùa vụ, linh vùng miền, thời gian sử dụng ngắn, chịu ảnh hưởng lớn của điều kiện tự nhiên.

Các chỉ tiêu đánh giá thực trạng sản xuất nông sản hàng hóa

Điện tích sản xuất nông sản hàng hóa: Điện tích sản xuất nông sản hàng hóa được đánh giá qua chỉ tiêu: Điện tích canh tác của từng đơn vị sản xuất và tổng diện tích canh tác. Tổng diện tích sản xuất nông sản hàng hóa trong một vùng ở quy mô lớn và tập trung sẽ là điều kiện thuận lợi cho việc đưa ra biện pháp quy hoạch vùng chuyên canh, quy hoạch hệ thống cơ sở hạ tầng và dịch vụ kỹ thuật, giúp thúc đẩy hoạt động sản xuất nông sản hàng hóa.

Sản lượng nông sản hàng hóa: Sản lượng nông sản hàng hóa được đánh giá qua các chỉ tiêu: Tổng sản lượng nông sản cung cấp trong 1 mùa vụ, thời gian cung cấp, lượng cung cấp ở các thời kỳ khác nhau, các loại sản phẩm khác nhau từ nông sản hàng hóa. Sản lượng nông sản hàng hóa tỷ lệ thuận với diện tích canh tác và phụ thuộc vào năng suất cây trồng. Sản lượng nông sản có sự biến động mạnh hàng năm do: Thời tiết, kỹ thuật chăm sóc, đặc tính cây trồng...

Chất lượng nông sản hàng hóa: Chất lượng nông

sản hàng hóa được đánh giá qua các chỉ tiêu: Độ đồng đều của sản phẩm, tính an toàn vệ sinh thực phẩm, các yếu tố riêng biệt của từng loại sản phẩm. Việc đảm bảo chất lượng nông sản được đánh giá qua việc đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng của nông sản đó như: VietGap, GlobalGap,....

Thị trường tiêu thụ nông sản hàng hóa: Thị trường tiêu thụ một loại nông sản hàng hóa được đánh giá bởi 2 chiều hướng đó là chiều rộng (về mặt phạm vi) và chiều sâu (đa dạng hóa loại hình sản phẩm, đa dạng hóa kênh hàng).

2. Phương pháp nghiên cứu

Dữ liệu của nghiên cứu này được lấy nguồn thông tin thứ cấp và sơ cấp. Trong đó, nguồn thông tin thứ cấp là chính quyền địa phương, các phòng chức năng liên quan, các dự án thực hiện trên cây mận ở Mộc Châu, các tài liệu tham khảo liên quan. Trong khi nguồn thông tin sơ cấp thông qua việc phỏng vấn lãnh đạo Phòng Nông nghiệp huyện Mộc Châu, Trạm khuyến nông huyện Mộc Châu, một số hộ dân là những người đầu tiên trồng và kinh doanh mận tại Mộc Châu. Từ đó đưa ra tiêu chí để chọn vùng phỏng vấn, cụ thể: Phóng vấn 20 hộ thu gồm và 106 hộ dân trồng mận bằng bàng hỏi.

Về phương pháp phân tích số liệu, nghiên cứu sử dụng phương pháp thống kê toán học, xử lý số liệu bằng phần mềm Excel.

3. Thực trạng phát triển nông sản hàng hóa ở Mộc Châu, Sơn La

Trong những năm qua, với lợi thế phát triển kinh tế nông nghiệp, huyện Mộc Châu (Sơn La) đã tập trung phát triển nông sản hàng hóa, đặc biệt là loại cây ăn quả có giá trị kinh tế cao như mận Tam Hoa. Loại cây nông nghiệp này được trồng tại Mộc Châu từ những

năm 1978, hiện nay diện tích mặn đã lên tới hơn 2.700 ha, sau nhiều năm phát triển, cây mặn đã thể hiện sự phù hợp với điều kiện thổ nhưỡng và khí hậu tại Mộc Châu. Đặc biệt, thu nhập trung bình của các hộ trồng mặn tại Mộc Châu theo kết quả điều tra là 90,5 triệu đồng/hộ/năm và nó đứng ở vị trí quan trọng thứ 1 hoặc thứ 2 trong các loại thu nhập của các hộ dân. Điều đó cho thấy vai trò to lớn của cây mặn đối với đời sống của gần 25.000 hộ gia đình tại Mộc Châu (chiếm 53% tổng số hộ gia đình tại Mộc Châu).

- Về diện tích: Năm 2019 toàn diện tích mặn toàn vùng Mộc Châu là hơn 2.700 ha, gấp 1,3 lần với năm 2015 (2.077 ha). Trong giai đoạn 2015-2019 diện tích mặn tại các xã và thị trấn chủ yếu tập trung trong khoảng 30-70 ha, năm 2015 có 21/29 xã và thị trấn, năm 2019 có 25/29 xã và thị trấn. Diện tích trên 100ha có 12/29 xã và thị trấn vào năm 2015 và đến năm 2019 giảm xuống còn 8/29 xã và thị trấn. Bên cạnh đó diện tích những xã có diện tích dưới 10ha vẫn duy trì ở khoảng 5/29 xã và thị trấn. Điều này cho thấy việc phát triển mặn ở Mộc Châu có xu hướng tập trung vào những khu vực có nhiều điều kiện thuận lợi...

- Về sản lượng: Năm 2019, sản lượng mặn hàng hóa đạt khoảng 24.000 tấn, gấp đôi so với sản lượng năm 2015. Sản lượng trung bình của 1 hộ dân là 8,9 tấn/nhà. So sánh về sản lượng và năng suất mặn Mộc Châu với 5 vùng trồng mặn lớn trong cả nước, với sản lượng gấp 3-14 lần các khu vực khác và diện tích gấp từ 3-24 lần cho thấy Mộc Châu là vùng mặn lớn nhất trong cả nước. Với năng suất cao hơn các vùng khác từ 1,3 — 1,7 lần, diện tích cao hơn 2,5 — 14,3 lần đã làm cho sản lượng mặn Mộc Châu cao hơn hẳn các vùng mặn khác.

- Về chất lượng: Thị trấn Nông trường Mộc Châu có chất lượng tốt nhất, trong đó mặn Tiểu khu Cờ Đỏ được cá nồng dân và thu gom đánh giá có chất lượng tốt nhất trong toàn vùng Mộc Châu, tiếp đó là Tiểu khu Bản Ôn, tiểu khu Chiềng Ve, tiểu khu Chiềng Đì và tiểu khu 82. Tiểu khu Sao Đỏ được rất nhiều hộ nông dân đánh giá là vùng có chất lượng mặn tốt nhất ở Mộc Châu nhưng các thu gom thi lại đánh giá mặn ở vùng này không cao. Nguyên nhân có thể được lý giải bởi tiểu khu Sao Đỏ trước đây là nơi đầu tiên trồng mặn nên được nhiều người biết đến với chất lượng mặn rái tốt, nhưng hiện nay sau nhiều năm phát triển các vườn mặn đã bị già cỗi....

- Về thị trường: Hoạt động kinh doanh mặn tại Mộc Châu bắt đầu phát triển mạnh từ năm 2006 với sự tham gia của nhiều thu gom trong và ngoài tỉnh, năm 2007 thị trường Trung Quốc bắt đầu nhập mặn xanh từ Mộc Châu để làm cho thị trường trở nên sôi động hơn. Việc mua bán phụ thuộc rất nhiều vào mối quan hệ, các giao dịch được tiến hành bắt đầu trước mùa mặn và chủ yếu là bằng thỏa thuận miệng, giá mặn được xác định dựa trên chất lượng và thời điểm của mùa thu hoạch. Giá mặn dao động từ 10.000đ — 60.000đ/kg. Thị trường tiêu thụ chính của mặn Mộc Châu là: Miền Nam (80% số thu gom là lời có bán mặn vào thị trường này), Hà Nội (60%), Trung Quốc (35%), Thanh Hóa (25%), Nam Định (25%), Thái Bình (20%), Nghệ An (15%), Thành Phố Sơn La (15%), Vinh Phúc (10%), Bắc Ninh (10%) và Bắc Giang (10%)...

4. Đề xuất giải pháp phát triển mặn hàng hóa ở Mộc Châu

Trong những năm qua, thị trường hàng hóa nông sản tỉnh Sơn La nói chung và thị trường mặn Mộc Châu nói riêng bước đầu có sự phát triển mạnh. Tuy nhiên, thực tế cho thấy đến nay vẫn thiếu tính ổn định, kết cấu hạ tầng ở mức thấp, dịch vụ hỗ trợ hoạt động sản xuất mới hình thành do vậy còn rất nhiều trở ngại và khó khăn cho việc phát triển mặn hàng hóa ở Mộc Châu. Việc phát triển không theo quy hoạch đã làm cho cây mặn Mộc Châu gặp phải nhiều vấn đề khó khăn như: Chất lượng mặn toàn vùng không đồng đều, thiếu thị trường tiêu thụ, giá trị thu được từ quá trình thấp và thiếu ổn định. Từ vấn đề đó, tác giả đã đề xuất các giải pháp sau nhằm phát triển mặn hàng hóa ở Mộc Châu:

Thứ nhất, quy hoạch vùng chuyên canh mặn, việc này sẽ giúp hình thành một vùng nguyên liệu chất lượng cao, tập trung nguồn lực để ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật nâng cao chất lượng mặn Mộc Châu và thực hiện các chiến lược phát triển

Thứ hai, quy hoạch hệ thống dịch vụ hỗ trợ như: Dịch vụ cung cấp đầu vào cho quá trình sản xuất, dịch vụ vận chuyển, dịch vụ chế biến. Nội dung quy hoạch này cần gắn với quy hoạch vùng chuyên canh mặn và quy hoạch hệ thống cơ sở hạ tầng sao cho có sự đồng bộ, thống nhất đảm bảo phá hủy hiệu quả cao nhất.

Thứ ba, nâng cao chất lượng giống cây mặn Mộc Châu: Phục tráng giống mặn Tam Hoa đã bị thoái hóa bởi quá trình chăm sóc không đúng quy trình và lạm công bởi các loại sâu bệnh làm giảm năng suất cây mặn. Nghiên cứu các giống mặn tiềm năng cho vùng Mộc Châu từ các giống mặn trong nước và quốc tế. Nghiên cứu đã cho thấy vùng Mộc Châu có điều kiện khí hậu và thổ nhưỡng phù hợp với cây mặn do vậy việc thử nghiệm các giống mặn mới có tính khả thi cao.

Thứ tư, phổ biến kỹ thuật chăm sóc, phòng trừ sâu, bệnh và thu hái mặn, góp phần nâng cao năng suất và

Xem tiếp trang 48

Bảng 1: Đánh giá vùng mặn chất lượng tốt ở Mộc Châu qua phong văn

	Phong văn 100 nông dân		Phong văn 20 thu gom	
	Tỷ lệ trả lời (người)	Tỷ lệ trả lời (%)	Tỷ lệ trả lời (người)	Tỷ lệ trả lời (%)
Sao Đỏ	13.53	24.53	9.12	0
Cờ Đỏ	12.53	22.64	6.12	4%
Chiềng Ve	9.53	16.98	1.12	5.33
Bản Ôn	5.53	9.43	3.12	25
Chiềng Son	4.53	7.55	0.12	0
Mường Sang	4.53	7.55	0.12	0
Tiểu khu 82	3.53	5.66	1.12	8.33
Hồ Tật	2.53	3.47	0.12	0
Chiềng Đì	1.53	5.66	1.12	8.33

Nguồn: Khoản sai của tác giả